

GIẢNG DẠY TIẾNG TRUNG QUỐC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Ngô Văn Khánh
Học viện An ninh nhân dân

Tóm tắt: Qua phân tích thực trạng giảng dạy tiếng Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay, làm rõ các cơ hội do nhu cầu xã hội, chuyển đổi số và hợp tác quốc tế mang lại, đồng thời chỉ ra những thách thức xuất phát từ đặc thù ngôn ngữ, đội ngũ giáo viên, chương trình và động cơ học tập của người học. Từ đó, đề xuất các hướng phát triển và giải pháp trọng tâm như đổi mới chương trình và nội dung giảng dạy, ứng dụng công nghệ và phương pháp lấy người học làm trung tâm, nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên, phát triển tài liệu phù hợp với bối cảnh thực tiễn và tăng cường môi trường thực hành, giao tiếp tiếng Trung.

Từ khóa: Giảng dạy tiếng Trung Quốc; cơ hội; thách thức; hướng phát triển.

TEACHING CHINESE IN THE CURRENT ERA: OPPORTUNITIES, CHALLENGES, AND FUTURE DEVELOPMENT

Abstract: Through an analysis of the current state of Chinese language teaching, this paper clarifies the opportunities arising from social demand, digital transformation, and international cooperation, while also identifying challenges stemming from linguistic characteristics, the teaching workforce, curricula, and learners' motivation. On this basis, it proposes key development directions and solutions, including curriculum and content innovation, the application of technology and learner-centered teaching approaches, enhancement of teacher training quality, development of teaching materials suited to practical contexts, and the strengthening of practice-based and communicative environments for Chinese language learning.

Keywords: Chinese language teaching; opportunities; challenges; development directions.

Nhận bài: 21/11/2025

Phản biện: 17/12/2025

Duyệt đăng: 21/12/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những thập niên gần đây, tiếng Trung Quốc ngày càng khẳng định vị thế là một trong những ngôn ngữ có tầm ảnh hưởng lớn trên thế giới. Sự phát triển mạnh mẽ của Trung Quốc về kinh tế, khoa học – công nghệ và hợp tác quốc tế đã kéo theo nhu cầu ngày càng gia tăng đối với việc học và sử dụng tiếng Trung Quốc như một ngoại ngữ. Tiếng Trung Quốc không chỉ được xem là công cụ giao tiếp mà còn trở thành nguồn lực ngôn ngữ quan trọng trong các lĩnh vực như thương mại, giáo dục, du lịch, ngoại giao và giao lưu văn hóa.

Trong bối cảnh đó, việc dạy tiếng Trung Quốc đã và đang trở thành một bộ phận quan trọng của giáo dục ngoại ngữ ở nhiều quốc gia. Cùng với sự gia tăng về nhu cầu học tập, hoạt động dạy tiếng Trung Quốc cũng có nhiều chuyển biến đáng kể về quy mô, hình thức và đối tượng người học. Tiếng Trung Quốc hiện được giảng dạy rộng rãi ở các cấp học khác nhau, từ phổ thông đến đại học, tại các trung tâm ngoại ngữ cũng như trên các nền tảng trực tuyến. Người học ngày càng đa dạng về độ tuổi, trình độ và mục đích học tập, từ học tập học thuật, phát triển nghề nghiệp đến nhu cầu giao

tiếp thực tiễn. Sự đa dạng này vừa tạo ra cơ hội đổi mới phương pháp giảng dạy, vừa đặt ra yêu cầu cao hơn đối với chất lượng đào tạo. Tuy nhiên, dạy tiếng Trung Quốc như một ngoại ngữ cũng đối mặt với nhiều thách thức. Đặc điểm ngôn ngữ như hệ thống chữ Hán, thanh điệu và sự khác biệt về cấu trúc ngữ pháp so với các ngôn ngữ sử dụng chữ cái khiến người học gặp không ít khó khăn. Bên cạnh đó, sự thiếu đồng đều về trình độ và năng lực sư phạm của đội ngũ giáo viên, phương pháp giảng dạy còn thiên về truyền thống, cũng như hạn chế trong việc xây dựng giáo trình phù hợp với bối cảnh sử dụng thực tế đã ảnh hưởng đến hiệu quả dạy và học. Giảng dạy tiếng Trung Quốc hiện nay cơ hội luôn đi đôi với thách thức, vì vậy cần có hướng đi phù hợp để tận dụng cơ hội hạn chế rủi ro và thách thức.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận và tổng quan nghiên cứu

Dạy tiếng Trung Quốc như một ngoại ngữ (Teaching Chinese as a Foreign Language – TCFL) được xác định là một lĩnh vực nghiên cứu và thực hành giảng dạy chuyên biệt trong ngôn ngữ học ứng dụng, tập trung vào việc phát triển

năng lực sử dụng tiếng Trung Quốc của người học không phải là người bản ngữ. Khác với việc dạy tiếng Trung Quốc như ngôn ngữ thứ nhất, TCFL chịu sự chi phối đồng thời của các yếu tố ngôn ngữ, nhận thức và văn hóa, trong đó sự khác biệt giữa hệ thống ngôn ngữ của người học và tiếng Trung Quốc đóng vai trò then chốt. Do vậy, TCFL không chỉ hướng tới việc lĩnh hội tri thức ngôn ngữ mà còn nhấn mạnh đến quá trình tiếp thu ngôn ngữ thứ hai và khả năng vận dụng ngôn ngữ trong các bối cảnh giao tiếp xã hội đa dạng.

Về mặt ngôn ngữ học, tiếng Trung Quốc sở hữu những đặc trưng riêng biệt như hệ thống chữ viết biểu ý, cơ chế âm tiết gắn với thanh điệu và cấu trúc ngữ pháp mang tính phân tích. Những đặc điểm này tạo ra thách thức đáng kể đối với người học đến từ các ngôn ngữ sử dụng hệ chữ cái, đặc biệt trong việc hình thành mối liên hệ giữa hình thức chữ viết, âm đọc và ý nghĩa. Các nghiên cứu trong lĩnh vực TCFL chỉ ra rằng việc tiếp cận ngôn ngữ một cách rời rạc, thiên về ghi nhớ máy móc, thường không mang lại hiệu quả lâu dài. Thay vào đó, giảng dạy cần được thiết kế theo hướng tích hợp, kết nối giữa ngữ âm, chữ viết, từ vựng và ngữ dụng, đồng thời đặt các đơn vị ngôn ngữ vào ngữ cảnh giao tiếp cụ thể.

Từ góc độ lý thuyết giảng dạy ngoại ngữ, TCFL chịu ảnh hưởng sâu sắc của các tiếp cận hiện đại như lý thuyết giao tiếp, lý thuyết tiếp thu ngôn ngữ thứ hai và các mô hình dạy học lấy người học làm trung tâm. Lý thuyết giao tiếp nhấn mạnh rằng năng lực ngôn ngữ không chỉ bao gồm tri thức hình thức mà còn bao hàm khả năng sử dụng ngôn ngữ một cách phù hợp về mặt ngữ dụng và văn hóa. Trên cơ sở đó, các phương pháp như dạy học dựa trên nhiệm vụ và dạy học theo định hướng hành động được vận dụng nhằm tạo điều kiện cho người học tham gia vào các hoạt động mang tính tương tác cao, qua đó thúc đẩy quá trình hình thành và tự động hóa kỹ năng ngôn ngữ.

Bên cạnh đó, sự phát triển của công nghệ giáo dục đã góp phần mở rộng phạm vi và phương thức dạy tiếng Trung. Các nghiên cứu gần đây cho thấy việc tích hợp công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và học tập trực tuyến không chỉ làm gia tăng mức độ tiếp xúc với ngôn ngữ mà còn hỗ trợ cá nhân hóa quá trình học, đáp ứng sự khác biệt về trình độ và

phong cách học tập của người học. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu cũng nhấn mạnh rằng công nghệ chỉ phát huy hiệu quả khi được triển khai trên nền tảng lý luận sư phạm vững chắc và gắn liền với mục tiêu học tập cụ thể.

Nghiên cứu hiện có cho thấy TCFL đang chuyển dịch từ mô hình giảng dạy truyền thống, lấy giáo viên và tri thức ngôn ngữ làm trung tâm, sang các mô hình tiếp cận mang tính tích hợp, chú trọng đến người học, bối cảnh và mục tiêu sử dụng ngôn ngữ. Dù vậy, vẫn tồn tại khoảng trống nghiên cứu liên quan đến việc điều chỉnh và vận dụng các lý thuyết giảng dạy hiện đại vào những bối cảnh giáo dục cụ thể, đặc biệt là ở các quốc gia mà tiếng Trung Quốc được dạy như ngoại ngữ thứ hai hoặc thứ ba. Điều này cho thấy sự cần thiết của các nghiên cứu tiếp theo nhằm hoàn thiện cơ sở lý luận và nâng cao hiệu quả thực tiễn của việc dạy tiếng Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Cơ hội trong dạy tiếng Trung Quốc giai đoạn hiện nay

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và dịch chuyển kinh tế – xã hội mạnh mẽ, việc dạy và học tiếng Trung Quốc đang đứng trước nhiều cơ hội phát triển đáng kể. Những cơ hội này không chỉ xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của xã hội mà còn được thúc đẩy bởi tiến bộ công nghệ, chính sách giáo dục và sự thay đổi trong mục tiêu học tập của người học.

2.2.1. Nhu cầu xã hội và thị trường lao động đối với tiếng Trung

Sự gia tăng ảnh hưởng kinh tế, thương mại và đầu tư của Trung Quốc trên phạm vi toàn cầu đã kéo theo nhu cầu lớn về nguồn nhân lực có năng lực sử dụng tiếng Trung. Trong nhiều lĩnh vực như thương mại quốc tế, sản xuất, logistics, du lịch, dịch vụ và công nghệ, tiếng Trung Quốc ngày càng trở thành một lợi thế cạnh tranh quan trọng trên thị trường lao động. Đối với người lao động, khả năng sử dụng tiếng Trung Quốc không chỉ giúp mở rộng cơ hội việc làm mà còn góp phần nâng cao vị thế nghề nghiệp và khả năng hội nhập quốc tế. Nhu cầu xã hội này tạo động lực mạnh mẽ cho việc mở rộng quy mô và đa dạng hóa các chương trình dạy tiếng Trung, đồng thời thúc đẩy các cơ sở giáo dục chú trọng hơn đến chất lượng và tính ứng dụng của hoạt động giảng dạy.

2.2.2. Sự hỗ trợ của công nghệ và chuyển đổi số trong giảng dạy

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và quá trình chuyển đổi số trong giáo dục đã mang lại những cơ hội quan trọng cho việc dạy tiếng Trung. Các nền tảng học tập trực tuyến, hệ thống quản lý học tập, ứng dụng di động và công cụ hỗ trợ học ngôn ngữ cho phép mở rộng không gian học tập, vượt qua những giới hạn về thời gian và địa lý. Đặc biệt, công nghệ số giúp tăng cường khả năng tiếp xúc với ngôn ngữ thông qua các tài nguyên đa phương tiện, môi trường giao tiếp ảo và các hình thức học tập cá nhân hóa. Trong dạy tiếng Trung, công nghệ còn hỗ trợ hiệu quả việc luyện phát âm, ghi nhớ chữ Hán và phát triển kỹ năng nghe – nói.

2.2.3. Chính sách giáo dục và hợp tác quốc tế liên quan đến tiếng Trung

Chính sách giáo dục và hợp tác quốc tế cũng đóng vai trò quan trọng trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho dạy tiếng Trung Quốc phát triển. Nhiều quốc gia đã đưa tiếng Trung Quốc vào chương trình giáo dục ngoại ngữ ở các cấp học khác nhau, đồng thời khuyến khích các chương trình liên kết đào tạo, trao đổi giáo viên và sinh viên. Các hoạt động hợp tác quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, tạo điều kiện tiếp cận nguồn học liệu, phương pháp giảng dạy và kinh nghiệm quốc tế.

2.2.4. Xu hướng đa dạng hóa mục tiêu học tiếng Trung

Một cơ hội quan trọng khác trong dạy tiếng Trung Quốc hiện nay là sự đa dạng hóa mục tiêu học tập của người học. Thay vì chỉ hướng tới mục tiêu học thuật hoặc thi cử, người học ngày càng quan tâm đến các mục đích sử dụng tiếng Trung Quốc cụ thể như giao tiếp trong thương mại, du lịch, dịch vụ, nghiên cứu học thuật hoặc giao lưu văn hóa. Xu hướng này đòi hỏi các chương trình giảng dạy phải linh hoạt hơn, chú trọng đến tính chuyên biệt và ứng dụng của nội dung học tập.

2.3. Thách thức trong dạy tiếng Trung Quốc hiện nay

Mặc dù việc dạy tiếng Trung Quốc hiện nay đang chứng kiến nhiều cơ hội phát triển, lĩnh vực này vẫn đối mặt với những thách thức đáng kể,

ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả học tập và chất lượng giảng dạy. Những thách thức này xuất phát từ đặc thù ngôn ngữ, năng lực giảng dạy, chương trình và phương pháp đào tạo, cũng như sự đa dạng và động lực của người học.

2.3.1. Khó khăn về ngôn ngữ và chữ viết

Một trong những thách thức cơ bản nhất trong việc dạy tiếng Trung Quốc là đặc trưng ngôn ngữ và chữ viết. Tiếng Trung Quốc sở hữu hệ thống chữ Hán biểu ý, trong đó mỗi ký tự mang nghĩa và cách phát âm riêng, đòi hỏi người học phải ghi nhớ lượng lớn các ký tự và mối quan hệ giữa hình thức – âm thanh – nghĩa. Bên cạnh đó, hệ thống thanh điệu bốn âm cơ bản trong tiếng Trung Quốc tạo ra khó khăn trong phát âm, nghe hiểu và giao tiếp chính xác. Về mặt ngữ pháp, mặc dù cấu trúc ngữ pháp của tiếng Trung Quốc đơn giản hơn nhiều ngôn ngữ châu Âu về mặt biến đổi từ, nhưng việc sử dụng câu, từ nối và các yếu tố ngữ dụng trong bối cảnh giao tiếp thực tế vẫn là thách thức lớn. Những khó khăn này khiến người học dễ bị áp lực tâm lý, giảm hứng thú học tập và ảnh hưởng đến tiến trình tiếp thu ngôn ngữ.

2.3.2. Hạn chế về đội ngũ giáo viên và chất lượng đào tạo

Chất lượng giáo viên là yếu tố quyết định đến hiệu quả dạy học, nhưng hiện nay đội ngũ giáo viên tiếng Trung Quốc còn nhiều hạn chế. Ở một số cơ sở, giáo viên chưa được đào tạo bài bản về sư phạm TCFL, hoặc thiếu kinh nghiệm thực tiễn trong giảng dạy đa dạng đối tượng học viên. Ngoài ra, việc cập nhật kiến thức mới, phương pháp giảng dạy hiện đại và kỹ năng ứng dụng công nghệ trong lớp học còn hạn chế.

2.3.3. Bất cập trong chương trình, giáo trình và phương pháp giảng dạy

Chương trình và giáo trình hiện hành vẫn gặp nhiều vấn đề liên quan đến tính cập nhật, thực tiễn và phù hợp với nhu cầu người học. Một số tài liệu nặng về lý thuyết, thiếu bối cảnh giao tiếp thực tế và chưa tích hợp các kỹ năng ngôn ngữ một cách đồng bộ. Phương pháp giảng dạy truyền thống, tập trung vào ghi nhớ từ vựng, luyện ngữ pháp và luyện thi, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu về phát triển năng lực giao tiếp và sử dụng ngôn ngữ trong tình huống thực tế.

2.3.4. Động cơ học tập và sự chênh lệch trình độ người học

Động cơ học tập và trình độ của người học là yếu tố quan trọng tác động đến hiệu quả học tập, nhưng thực tế cho thấy sự chênh lệch rất lớn. Người học đến từ các độ tuổi, nền tảng học vấn và mục tiêu khác nhau, dẫn đến nhu cầu và khả năng tiếp nhận ngôn ngữ không đồng nhất. Một số người học có động cơ rõ ràng và cam kết lâu dài, trong khi nhiều học viên khác học theo yêu cầu cơ quan hoặc áp lực xã hội, dẫn đến mức độ tham gia và hứng thú thấp. Sự đa dạng này đặt ra thách thức cho giáo viên trong việc thiết kế bài học phù hợp, vừa đảm bảo nội dung, vừa duy trì động lực và hiệu quả học tập cho tất cả học viên.

Tóm lại, những thách thức trong dạy tiếng Trung Quốc hiện nay xuất phát từ đặc thù ngôn ngữ, hạn chế về đội ngũ giáo viên, bất cập trong chương trình và phương pháp giảng dạy, cũng như sự khác biệt trong động lực và trình độ của người học. Việc nhận diện và phân tích rõ ràng các thách thức này là cơ sở để đề xuất các giải pháp, từ đó nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy tiếng Trung Quốc trong bối cảnh hiện đại.

2.4. Hướng phát triển giảng dạy tiếng Trung Quốc hiện nay

2.4.1. Đổi mới chương trình và nội dung giảng dạy tiếng Trung

Đổi mới chương trình và nội dung giảng dạy tiếng Trung Quốc là hướng đi thiết yếu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của người học trong bối cảnh hiện nay. Thực tiễn cho thấy nhiều chương trình vẫn mang tính truyền thống, tập trung nặng vào ngữ pháp, từ vựng và luyện thi, trong khi năng lực vận dụng tiếng Trung Quốc vào các tình huống thực tiễn chưa được chú trọng đúng mức. Vì vậy, việc tái thiết kế chương trình cần lấy người học làm trung tâm, đồng thời cân bằng giữa phát triển bốn kỹ năng cơ bản (nghe, nói, đọc, viết) với năng lực giao tiếp thực hành trong nhiều bối cảnh khác nhau. Một giải pháp quan trọng là tích hợp chủ đề liên ngành và nội dung giàu tính ứng dụng, giúp người học sử dụng ngôn ngữ theo mục tiêu nghề nghiệp và học thuật. Chương trình có thể thiết kế các mô-đun chuyên đề gắn với thương mại, du lịch, văn hóa, khoa học – công nghệ hoặc nghiên

cứu học thuật, tạo điều kiện cho người học áp dụng tiếng Trung Quốc trong tình huống cụ thể. Đồng thời, lồng ghép yếu tố văn hóa và ngữ dụng sẽ giúp người học không chỉ “biết ngôn ngữ” mà còn “biết dùng ngôn ngữ” phù hợp chuẩn mực xã hội và văn hóa. Bên cạnh đó, đổi mới cần chú trọng phân cấp trình độ, xây dựng lộ trình linh hoạt, tăng khả năng cá nhân hóa. Nội dung tổ chức theo hướng modular giúp dễ điều chỉnh theo nhu cầu và mục tiêu khác nhau, qua đó nâng hiệu quả học tập và duy trì động lực ở từng cấp độ. Cuối cùng, đổi mới chương trình phải gắn với cập nhật giáo trình, tài liệu đa dạng và đa phương tiện, kết hợp công nghệ số để tăng trải nghiệm học tập. Khi chương trình linh hoạt, ứng dụng và thực tiễn, người học sẽ phát triển kỹ năng ngôn ngữ vững chắc, tự tin và chủ động sử dụng tiếng Trung Quốc trong nhiều bối cảnh.

2.4.2. Ứng dụng công nghệ và phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm

Ứng dụng công nghệ và triển khai phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm là hướng phát triển quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả dạy tiếng Trung Quốc trong bối cảnh hiện đại. Công nghệ giáo dục với nền tảng học trực tuyến, phần mềm hỗ trợ học ngôn ngữ, ứng dụng di động và môi trường học tập ảo tạo cơ hội vượt trội để tăng tiếp cận, tương tác và cá nhân hóa quá trình học. Khi kết hợp công cụ công nghệ với thiết kế bài giảng dựa trên nhu cầu và trình độ người học, việc luyện tập nghe – nói – đọc – viết được mở rộng cả về thời lượng lẫn bối cảnh sử dụng, giúp người học có thêm cơ hội tiếp xúc tiếng Trung Quốc trong giao tiếp thực tiễn. Phương pháp lấy người học làm trung tâm nhấn mạnh vai trò chủ động của người học trong kiến tạo tri thức và phát triển kỹ năng; giáo viên chuyển từ “người truyền thụ” sang “người hướng dẫn/điều phối”, tổ chức môi trường tương tác thông qua hoạt động nhóm, dự án, thảo luận tình huống và giải quyết nhiệm vụ thực tế. Khi được hỗ trợ bởi công nghệ, giáo viên có thể theo dõi tiến trình học tập của từng người học, điều chỉnh nội dung – phương pháp kịp thời, đồng thời tăng động lực nhờ trải nghiệm học tập cá nhân hóa. Các ứng dụng cụ thể như phần mềm nhận diện giọng nói để luyện phát âm – thanh điệu, môi trường ảo mô phỏng tình huống

giao tiếp thương mại, hay nền tảng trực tuyến triển khai nhiệm vụ dự án giúp phát triển không chỉ kỹ năng ngôn ngữ mà còn năng lực giải quyết vấn đề, tư duy phản biện và làm việc nhóm.

2.4.3. Nâng cao chất lượng đào tạo và bồi dưỡng giáo viên tiếng Trung

Đội ngũ giáo viên là yếu tố then chốt quyết định hiệu quả dạy tiếng Trung, vì vậy đào tạo và phát triển giáo viên là hướng chiến lược. Hiện nay, ở nhiều cơ sở giáo dục vẫn tồn tại hạn chế về trình độ sư phạm, năng lực ứng dụng công nghệ, kinh nghiệm dạy đa đối tượng và kỹ năng thiết kế chương trình. Do đó, xây dựng chương trình đào tạo giáo viên bài bản, cập nhật phương pháp hiện đại và tăng năng lực thực hành là yêu cầu cấp thiết để nâng cao chất lượng dạy học. Một giải pháp trọng tâm là tổ chức các chương trình bồi dưỡng thường xuyên (CPD) cho giáo viên tiếng Trung, tập trung nâng kỹ năng sư phạm, năng lực thiết kế bài giảng dựa trên nhiệm vụ, ứng dụng công nghệ số và đổi mới phương pháp theo hướng lấy người học làm trung tâm. Các khóa bồi dưỡng cần tích hợp lý thuyết với thực hành, kết hợp workshop, microteaching và phản hồi đồng nghiệp để tăng hiệu quả tiếp thu và chuyển hóa vào lớp học. Đồng thời, khuyến khích giáo viên tham gia nghiên cứu ứng dụng, phát triển giáo trình và đánh giá phương pháp giảng dạy sẽ tạo môi trường học thuật năng động, bền vững. Khi giáo viên không chỉ là người dạy mà còn là người nghiên cứu và đổi mới, họ sẽ thích ứng linh hoạt trước nhu cầu đa dạng của người học và sự biến đổi nhanh của bối cảnh giáo dục. Tóm lại, đầu tư cho đào tạo và phát triển giáo viên là nền tảng cải thiện chất lượng dạy tiếng Trung, tạo tác động lan tỏa tới kết quả học tập, đồng thời hỗ trợ các giải pháp đổi mới chương trình, ứng dụng công nghệ và xây dựng môi trường học tập lấy người học làm trung tâm.

2.4.4. Phát triển tài liệu giảng dạy phù hợp với bối cảnh và nhu cầu thực tiễn

Phát triển tài liệu giảng dạy là yếu tố then chốt nhằm nâng cao chất lượng dạy tiếng Trung Quốc và đáp ứng nhu cầu đa dạng của người học. Trong bối cảnh hiện nay, người học thuộc nhiều nhóm đối tượng với mục tiêu khác nhau như giao tiếp thương mại, du lịch, học thuật hay nghiên cứu

văn hóa. Vì vậy, tài liệu truyền thống thiên về ngữ pháp và từ vựng cơ bản thường không đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn. Việc xây dựng và cập nhật tài liệu cần hướng tới tính ứng dụng cao, linh hoạt và phù hợp bối cảnh sử dụng ngôn ngữ trong đời sống, công việc và học thuật. Một hướng đi hiệu quả là phát triển tài liệu dựa trên tình huống thực tế, mô phỏng các ngữ cảnh giao tiếp thường gặp và gắn với nhiệm vụ học tập có tính tương tác cao. Bài học có thể thiết kế theo hội thoại thương mại, kịch bản du lịch, báo cáo học thuật hoặc thảo luận nhóm, giúp người học vừa nắm kiến thức ngôn ngữ vừa hình thành kỹ năng vận dụng linh hoạt. Bên cạnh đó, tích hợp công nghệ vào phát triển tài liệu là xu hướng tất yếu: sử dụng đa phương tiện, tài nguyên số, nền tảng học tập trực tuyến và công cụ tương tác giúp tăng trải nghiệm, thúc đẩy tự học và cá nhân hóa. Người học có thể tiếp cận linh hoạt, lặp lại hoạt động luyện tập và tương tác với nội dung theo nhịp độ và mục tiêu riêng. Cuối cùng, phát triển tài liệu cần gắn với đánh giá hiệu quả liên tục, thu thập phản hồi từ người học và giáo viên để điều chỉnh phù hợp thực tiễn. Khi tài liệu đồng bộ với mục tiêu học tập, bối cảnh sử dụng và năng lực người học, nó trở thành công cụ hỗ trợ đắc lực, góp phần nâng hiệu quả giảng dạy, tăng động lực và tạo nền tảng phát triển bền vững cho lĩnh vực TCFL trong giai đoạn hiện nay.

2.4.5. Tăng cường môi trường thực hành và giao tiếp tiếng Trung

Một hạn chế lớn trong học tiếng Trung Quốc hiện nay là thiếu môi trường thực hành và giao tiếp thường xuyên. Nếu chỉ tập trung vào lý thuyết, ngữ pháp và từ vựng trong lớp học, người học khó hình thành phản xạ ngôn ngữ tự nhiên. Vì vậy, tăng cường môi trường thực hành và giao tiếp tiếng Trung Quốc là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học. Trước hết, cần xây dựng không gian giao tiếp tiếng Trung Quốc ngay trong nhà trường thông qua câu lạc bộ tiếng Trung, nơi người học sinh hoạt định kỳ và trao đổi bằng tiếng Trung Quốc qua thuyết trình, đóng vai, tranh luận hoặc trò chơi ngôn ngữ. Các hoạt động này giúp người học mạnh dạn sử dụng tiếng Trung, giảm tâm lý e ngại và nâng phản xạ giao tiếp thực tế. Bên cạnh đó, ứng dụng công nghệ và mạng xã hội giúp mở rộng môi trường thực hành

ngoài lớp học: giáo viên khuyến khích người học tham gia nhóm học tập trực tuyến, diễn đàn hoặc sử dụng ứng dụng giao tiếp với người bản ngữ qua nhắn tin, gọi video, trao đổi nội dung bằng tiếng Trung. Nhờ vậy, người học tiếp xúc với ngôn ngữ sống động, gần đời sống hằng ngày. Ngoài ra, cần tăng cường giao lưu văn hóa và học tập với người Trung Quốc hoặc người sử dụng tiếng Trung Quốc thành thạo thông qua chương trình giao lưu, mời tình nguyện viên/sinh viên quốc tế hoặc tổ chức chuyên đề bằng tiếng Trung Quốc; qua đó người học hiểu sâu hơn về văn hóa và cách dùng ngôn ngữ theo từng ngữ cảnh, đồng thời có thêm động lực học tập lâu dài.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự gia tăng ảnh hưởng của Trung Quốc trên nhiều lĩnh vực, việc giảng dạy tiếng Trung Quốc như một ngoại ngữ đang đứng trước cả cơ hội phát triển mạnh mẽ lẫn những thách thức không nhỏ. Bài viết đã phân tích một cách hệ thống các cơ sở lý luận, cơ hội và thách thức trong dạy tiếng Trung Quốc hiện nay, từ đó cho thấy rằng chất lượng giảng dạy không

chỉ phụ thuộc vào nhu cầu xã hội mà còn chịu tác động sâu sắc từ chương trình đào tạo, đội ngũ giáo viên, phương pháp giảng dạy và môi trường học tập.

Trên cơ sở đó, bài viết đã đề xuất một số hướng phát triển và giải pháp trọng tâm, bao gồm đổi mới chương trình và nội dung giảng dạy, ứng dụng công nghệ và phương pháp lấy người học làm trung tâm, nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên, phát triển tài liệu giảng dạy phù hợp với bối cảnh thực tiễn, cũng như tăng cường môi trường thực hành và giao tiếp tiếng Trung. Các giải pháp này có mối quan hệ chặt chẽ và cần được triển khai đồng bộ để tạo ra sự chuyển biến bền vững trong hoạt động dạy và học.

Nhìn chung, việc giảng dạy tiếng Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay đòi hỏi sự đổi mới toàn diện, linh hoạt và thích ứng với bối cảnh giáo dục hiện đại. Khi các cơ sở đào tạo, giáo viên và người học cùng phối hợp thực hiện các định hướng phát triển phù hợp, dạy tiếng Trung Quốc sẽ không chỉ đáp ứng nhu cầu xã hội mà còn góp phần thúc đẩy giao lưu văn hóa và hợp tác quốc tế lâu dài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Gong, Y. F., Lai, C., & Gao, X. S. (2020). *The Teaching and Learning of Chinese as a Second or Foreign Language: The Current Situation and Future Directions*. *Frontiers in Education China*, 15(1), 1–13. Higher Education Press & Springer-Verlag GmbH.
- Zhang, Z. (2024). *Grammar Teaching Skills in Chinese as a Foreign Language Classroom*. *International Journal of Education and Humanities*, 14(2), 120–123.
- Liu, J. (2025). *Research on the Effectiveness of Online Teaching Chinese as a Foreign Language*. *Journal of Education and Educational Research*, 12(1), 4–7.
- Zhou, Z., & Chen, Y. (2025). *A Review of Papers on Teaching Chinese as a Foreign Language: Taking the “THAI JO” Website as an Example*. *International Chinese Language Teaching Journal*, 5(1), 154–165.
- Liu, X. (1997). *An Introduction to Teaching Chinese as a Foreign Language*. Beijing Language and Culture University Press (ISBN 9787561905760).